

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/HS-ST

Ngày 09/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH HẬU GIANG

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Khởi

Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Sơn

2/ Ông Nguyễn Văn Hải

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Hậu Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/QĐST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí H**, sinh năm 1955; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1920 (đã chết) và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1927 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị S; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị khởi tố ngày 8/4/2019 cho tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1966

Trú tại: ấp Xẻo Môn, xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Người làm chứng:

1. Lê Thị H, sinh năm 1963; (có mặt)

Trú tại: Khu vực X, phường Hiệp T, thị xã B, tỉnh Hậu Giang

2. Nguyễn Thị S, sinh năm 1962; (có mặt)

Trú tại: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 19/02/2019 bị cáo Nguyễn Chí H điều khiển xe mô tô biển số 83P1 - 438.18, chở phía sau Nguyễn Thị S (vợ H) lưu thông theo hướng thị xã B - Sóc Trăng trên tuyến đường H (Quốc lộ 1A) khi đến đoạn đường thuộc khu vực X, phường Hiệp T, thị xã B, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo H điều khiển xe trên phần đường trong cùng bên phải chạy với tốc độ khoảng 50km/h, nhưng do đã sử dụng bia, bị cáo H không chú ý quan sát phía trước nên khi phát hiện xe nạn nhân Lê Hùng A quá gần không xử lý kịp, xe mô tô do bị cáo H điều khiển đụng vào phía sau xe đạp điện do ông Lê Hùng A, đang điều khiển lưu thông cùng chiều, làm cho ông Lê Hùng A té ngã trên đường, bị thương tích nặng được đưa đến Trung tâm y tế thị xã B cấp cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ, đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày thì tử vong.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 37 ngày 28/02/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hậu Giang kết luận: ông Lê Hùng A tử vong do chấn thương sọ não.

Cáo trạng số 17/CT-VKS, ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Chí H có lý lịch và Hình vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Chí H theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố. Phân tích các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện cho bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa đại diện người bị hại không yêu cầu thêm nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô biển số 83P1-438.18, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ-đen, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 83P1-438.18, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Chí H.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí H thừa nhận toàn bộ hình vi phạm tội nhưng bị cáo H cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là không đúng mà Hình vi của bị cáo chỉ cấu tHnh tội vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện cho bị hại trình bày: Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu; Về trách nhiệm hình sự xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Chí H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hình vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí H đã khai nhận toàn bộ Hình vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường. Biên bản khám nghiệm tử thi. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã xác định được. Vào ngày 19/02/2019 bị cáo Nguyễn Chí H sau khi uống rượu bia điều khiển xe mô tô biển số 83P1-438.18 đến khu vực X, phường Hiệp T, thị xã B, tỉnh Hậu Giang do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn và có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (105,064mg/100ml máu) vi phạm theo quy định tại khoản 8, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã va chạm xe đạp điện do bị hại (Lê Hùng A) điều khiển cùng chiều, hậu quả làm bị hại tử vong. Nên có cơ sở kết luận bị cáo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định của Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện Hình vi của bị cáo cho thấy, Hình vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi vì bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức được việc bị cáo đã uống rượu, bia có nồng độ cồn trong máu vượt mức pháp luật quy định, bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật, điều khiển xe

trong tình trạng không làm chủ được phương tiện, không làm chủ quan sát phía trước nên đã gây ra hậu quả rất lớn tước đoạt sinh mạng người bị hại. Ngoài ra Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Tại phiên tòa bị cáo H cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là không đúng mà hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự đồng thời bị cáo đề nghị cho hưởng án treo. Xét thấy lời bào chữa của bị cáo không được chấp nhận, bởi vì bị cáo điều khiển xe máy tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng đã uống bia và trong máu bị cáo có nồng độ cồn vượt mức quy định nên quan điểm của Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở chấp nhận. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ Hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường thiệt hại; tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có tHnh tích trong chiến đấu, học tập, công tác, có công với cách mạng và là người cao tuổi theo quy định tại điểm b, s, v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được hưởng thêm những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đại diện gia đình của người đại diện bị hại đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, xét mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô biển số 83P1-438.18, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ-đen, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 83P1-438.18, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Chí H.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b, khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều X7 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô biển số 83P1-438.18, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ-đen, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 83P1-438.18, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Chí H (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi Hành án dân sự thị xã B)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị Quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Chí H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TX B;
- Công an TX B;
- THAHS Công an TX B;
- Chi cục THADS TX B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Khởi